

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cum chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Hoá học

GVCN: Nguyễn Trần Kim Phụng

SĐT: 093282413

LỚP 10A1

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Lê Phương Anh	12/10/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
2	Hà Phương Anh	12/05/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
3	Lê Thanh Danh	02/01/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
4	Bùi Thiện Đạt	25/05/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
5	Huỳnh Ngọc Diệp	08/02/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
6	Hứa Thái Duy	13/01/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
7	Dương Kiều Nhật Hạ	15/01/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
8	Nguyễn Minh Hiếu	13/02/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
9	Ngô Khánh Hưng	12/03/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
10	Lê Nhựt Quang Huy	05/12/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
11	Lý Minh Huy	07/01/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
12	Võ Phan Duy Khoa	02/12/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
13	Phạm Minh Khôi	18/09/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	07/02/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
15	Mai Nguyễn Hoàng Linh	29/01/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
16	Hồ Nguyễn Minh Lộc	28/09/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
17	Nhan Minh Luân	04/07/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
18	Huỳnh Nguyễn Nhật Minh	24/05/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
19	Trần Lê Ngọc Minh	09/08/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
20	Lê Gia Nghi	04/10/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
21	Đoàn Bảo Ngọc	13/06/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
22	Huỳnh Thùy Khánh Ngọc	11/03/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
23	Nguyễn Lê Thanh Nguyên	02/08/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
24	Nguyễn Minh Nhật	27/09/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
25	Lâm Thanh Nhi	28/07/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
26	Lâm Hiếu Nhi	02/04/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
27	Trần Ngọc Khánh Như	25/07/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
28	Đào Phạm Trang Nhung	28/12/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
29	Lê Minh Phát	03/06/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
30	Nguyễn Hữu Phúc	06/06/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
31	Đỗ Như Quỳnh	31/01/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
32	Phan Thị Nguyệt Thanh	21/05/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
33	Đặng Phương Thảo	14/05/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
34	Ngô Phước Thiện	07/09/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
35	Phạm Hoàng Thông	22/08/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
36	Lý Huỳnh Phương Thư	12/03/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
37	Nguyễn Hồng Thuận	13/12/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
38	Nguyễn Hoài Thương	08/08/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
39	Phạm Xuân Tiến	30/04/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
40	Nguyễn Văn Trọng	06/01/2011	Nam	Kinh	007	Anh	

Danh sách này có 40 học sinh; 18 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
RUỒNG THPT BÙI HỮU NGHĨ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Hoá học

GVCN: Quách Kim Ngẫun

SĐT: 0917640125

LỚP 10A2

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Lê Trường An	02/02/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
2	Nguyễn Ngọc Trúc Anh	21/04/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
3	Trần Diệp Trâm Anh	05/10/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
4	Chu Nguyễn Diệp Chi	15/01/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
5	Nguyễn Ngọc Linh Đan	28/05/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
6	Quách Tiến Đạt	15/06/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
7	Lê Thành Đạt	12/04/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
8	Từ Trúc Diễm	29/11/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
9	Tô Ngọc Duyên	13/09/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
10	Bùi Ngọc Gia Hân	06/12/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
11	Bùi Thị Ngọc Hằng	31/03/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
12	Đào Xuân Hiếu	03/05/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
13	Nguyễn Phúc Huy	08/03/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
14	Nguyễn Thái Gia Huy	17/08/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
15	Nguyễn Hoàng Khôi	23/4/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
16	Nguyễn Gia Khôi	10/12/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
17	Nguyễn Thùy Linh	12/07/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
18	Trần Bội Linh	15/08/2011	Nữ	Hoa	007	Anh	
19	Trương Quang Lộc	08/09/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
20	Ung Nguyễn Hà My	30/01/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
21	Huỳnh Đông Nam	25/12/2011	Nam	Hoa	007	Anh	
22	Lê Nguyễn Ngọc Ngân	26/09/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
23	Lâm Bảo Nghi	05/03/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
24	Nguyễn Gia Nghị	20/08/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
25	Châu Nguyễn Gia Nghiêm	22/02/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
26	Lê Minh Ngọc	04/11/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
27	Lâm Hoàng Nhật Nguyên	23/01/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
28	Nguyễn Thị Thanh Nhã	25/06/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
29	Lê Đỗ Lan Nhi	24/05/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
30	Lương Tấn Phát	14/07/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
31	Lê Hiến Phong	31/07/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
32	Nguyễn Hoàng Phúc	29/06/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
33	Tạ Thị Phương Quỳnh	12/11/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
34	Ngô Trung Sơn	22/10/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
35	Đỗ Công Thành	29/10/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
36	Phan Huỳnh Anh Thư	01/06/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
37	Nguyễn Bảo Thy	13/07/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
38	Nguyễn Văn Tiến	25/04/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
39	Đỗ Ngọc Trân	05/02/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
40	Nguyễn Trần Khánh Vy	27/07/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	

Danh sách này có 40 học sinh; 20 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Hoá học

GVCN: Trần Mỹ Tường

SĐT: 0917362604

LỚP 10A3

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Lâm Hoài An	04/04/2011	Nữ	Kinh	007	Pháp	
2	Nguyễn Hoàng Hải Anh	22/03/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
3	Lê Diệu Anh	04/01/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
4	Hồng Gia Đạt	14/06/2011	Nam	Hoa	007	Anh	
5	Đặng Phước Duy	07/11/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
6	Huỳnh Hải Duy	14/07/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
7	Nguyễn Thu Hà	15/11/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
8	Phạm Gia Hân	09/09/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
9	Bùi Quốc Huy	15/02/2011	Nam	Kinh	007	Pháp	
10	Huỳnh Bảo Gia Huy	10/02/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
11	Nguyễn Hoàng Khải	20/03/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
12	Nguyễn Minh Khang	13/03/2011	Nam	Kinh	007	Pháp	
13	Quách Trọng Khang	18/03/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
14	Trương Anh Khoa	30/03/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
15	Đỗ Anh Khôi	27/10/2011	Nam	Nam	007	Anh	
16	Đặng Thiên Kim	13/03/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
17	Lê Trúc Lam	01/08/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
18	Nguyễn Hoàng Minh	12/04/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
19	Phạm Hoàng Nam	07/10/2011	Nam	Kinh	007	Pháp	
20	Lê Văn Nghĩa	19/06/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
21	Lâm Bảo Ngọc	28/04/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
22	Lâm Nguyễn Huỳnh Như	07/08/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
23	Nguyễn Hoàng Phúc	20/1/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
24	Hà Anh Quốc	16/07/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
25	Triệu Minh Quyền	07/04/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
26	Trần Ngọc Thái	30/05/2011	Nam	Kinh	007	Pháp	
27	Nguyễn Phước Thành	20/8/2011	Nam	Kinh	007	Pháp	
28	Võ Hoàng Thế	12/11/2011	Nam	Kinh	007	Pháp	
29	Võ Lê Thiện	06/11/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
30	Đỗ Nguyễn Nhã Thơ	20/04/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
31	Lê Anh Thư	26/11/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
32	Đặng Huỳnh Minh Thư	08/02/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
33	Lê Nguyễn Minh Thủy	12/12/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
34	Nguyễn Huỳnh Mỹ Trân	30/03/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
35	Nguyễn Trần Thủy Trúc	03/05/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
36	Lê Phương Uyên	08/08/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
37	Trần Phú Vinh	11/10/2011	Nam	Kinh	007	Anh	
38	Huỳnh Dương Nhã Vy	14/12/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	
39	Nguyễn Ngọc Như Ý	11/06/2011	Nữ	Kinh	007	Anh	

Danh sách này có 39 học sinh; 19 học sinh nữ./

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Địa lí, Tin học

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Tin học

GVCN: Huỳnh Ngô Ngọc Minh

SĐT: 0919342734

LỚP 10A4

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thái An	28/07/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
2	Tạ Quỳnh Anh	15/03/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
3	Trần Phương Anh	07/07/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
4	Dương Đình Bách	30/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
5	Phan Gia Bảo	19/10/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
6	Lê Nguyễn Ánh Châu	14/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
7	Vương Nguyễn Hoàng Châu	29/06/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
8	Nguyễn Anh Duy	22/11/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
9	Nguyễn Võ Lâm Giang	27/02/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
10	Nguyễn Hoàng Gia Hòa	19/06/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
11	Nguyễn Huy Hoàng	13/07/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
12	Trần Gia Hưng	20/12/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
13	Lê Thanh Huy	25/09/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
14	Đỗ Gia Huy	06/04/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
15	Bùi Minh Khánh	24/08/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
16	Trần Phan Duy Khoa	10/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
17	Lê Đăng Khoa	25/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
18	Võ Anh Khôi	17/09/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
19	Trần Minh Khôi	09/08/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
20	Đinh Nhã Kỳ	22/03/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
21	Phạm Duy Long	18/06/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
22	Nguyễn Minh Lộc	02/01/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
23	Trần Nguyễn Anh Minh	04/09/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
24	Nguyễn Ái My	04/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
25	Lê Đường Ngọc Ngân	19/09/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
26	Phạm Kim Ngân	22/07/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
27	Nguyễn Trọng Nghĩa	27/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
28	Lê Nguyễn Ánh Ngọc	14/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
29	Châu Gia Phát	12/12/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
30	Bùi Trần Minh Phương	04/05/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
31	Nguyễn Đông Phương	01/10/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
32	Văn Hoài Tâm	04/03/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
33	Huỳnh Quốc Thái	17/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
34	Từ Đại Thắng	10/04/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
35	Lê Chính Thiện	13/11/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
36	Mai Quốc Thịnh	19/08/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
37	Nguyễn Hoàng Quỳnh Thư	13/10/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
38	Lê Nguyễn Minh Thy	04/06/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
39	Lê Minh Tiên	02/04/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
40	Bùi Thùy Trang	22/09/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
41	Bùi Trần Đức Trí	22/09/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
42	Nguyễn Anh Tuấn	16/01/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
43	Hoàng Lê Như Ý	26/05/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
44	Nguyễn Phi Yến	28/06/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	

Danh sách này có 44 học sinh; 18 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Địa lí, Tin học

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Tin học

GVCN: Trần Thị Hoà

SĐT: 0366434825

LỚP 10A5

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Trần Ngọc Anh	18/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
2	Phạm Thị Phương Anh	28/02/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
3	Dương Thùy Anh	10/04/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
4	Nguyễn Bảo Châu	10/10/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
5	Lê Hùng Cường	09/10/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
6	Hoàng Phú Cường	12/10/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
7	Trần Đoàn Minh Đại	21/07/2011	Nam	Khơ-me	008	Anh	
8	Phan Đăng	10/12/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
9	Bùi Hoàng Đăng	13/08/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
10	Nguyễn Tấn Đạt	17/02/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
11	Vũ Tiên Đức	06/02/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
12	Mai Tiên Dũng	24/10/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
13	Đoàn Nguyễn Anh Dương	18/08/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
14	Trần Nguyễn Trường Giang	23/02/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
15	Nguyễn Gia Hưng	13/06/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
16	Lý Khánh Huy	14/11/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
17	Dương Nguyên Khoa	23/02/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
18	Lê Đăng Khoa	25/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
19	Nguyễn Hoàng Khôi	08/05/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
20	Phạm Minh Khôi	18/09/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
21	Trần Hồ Vân Lam	10/12/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
22	Phạm Hùng Lân	26/11/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
23	Nguyễn Võ Tuấn Minh	13/08/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
24	Lê Ngọc Khả My	01/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
25	Phan Gia Mỹ	16/06/2009	Nữ	Kinh	008	Anh	
26	Nguyễn Hoàng Thảo Ngân	23/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
27	Trần Vũ Nhân Nghĩa	06/10/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
28	Nguyễn Tân Phát	04/04/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
29	Lê Phạm Minh Phát	29/06/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
30	Nguyễn Vũ Phong	11/09/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
31	Châu Minh Phúc	07/10/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
32	Lê Hồ Ngọc Phương	21/04/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
33	Phạm Thị Kiều Phương	10/03/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
34	Ngô Anh Quân	21/08/2011	Nam	Kinh	008	Anh	
35	Trần Ngọc Đan Thanh	17/08/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
36	Lâm Hồng Phương Thảo	22/06/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
37	Phạm Thanh Thảo	13/02/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
38	Nguyễn Minh Thư	31/07/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
39	Văn Thị Thu Thủy	02/02/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
40	Phan Lê Phương Uyên	05/08/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
41	Võ Trần Hạo Vy	22/10/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
42	Trần Ngô Phương Vy	25/12/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	
43	Lê Thị Kim Yên	25/11/2011	Nữ	Kinh	008	Anh	

Danh sách này có 43 học sinh; 20 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Tin học, Công nghệ

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Hoá học

GVCN: Nguyễn Ngọc Hân

SĐT: 0326302745

LỚP 10A6

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Thái Ngọc Trâm Anh	16/07/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
2	Nguyễn Minh Anh	19/05/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
3	Trịnh Quốc Bảo	27/08/2011	Nam	Hoa	016	Anh	
4	Nguyễn Lê Hải Bình	04/08/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
5	Nguyễn Ngọc Minh Châu	30/09/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
6	Nguyễn Minh Đăng	12/09/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
7	Lê Hoàng Minh Đạt	26/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
8	Đặng Hoàng Dinh	30/03/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
9	Huỳnh Gia Hân	01/07/2011	Nữ	Hoa	016	Anh	
10	Nguyễn Ngọc Phương Hân	26/05/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
11	Lê Trọng Hiếu	20/06/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
12	Huỳnh Vương Kim Hoàng	07/06/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
13	Ngô Tuấn Hùng	28/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
14	Lê Mạnh Hùng	21/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
15	Nguyễn Đức Huy	13/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
16	Nguyễn Nhật Gia Huy	09/01/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
17	Lê Anh Khoa	08/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
18	Nguyễn Minh Khôi	14/9/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
19	Huỳnh Gia Kiệt	13/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
20	Tăng Bảo Lộc	07/06/2011	Nam	Hoa	016	Anh	
21	Trương Kim Long	24/02/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
22	Trương Bảo Luân	29/09/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
23	Lưu Danh Quang Minh	09/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
24	Trần Hữu Nhật Nam	25/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
25	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	17/04/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
26	Lê Khánh Ngân	03/03/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
27	Ngô Thành Nghiệp	24/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
28	Hồ Huỳnh Quỳnh Như	01/11/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
29	Huỳnh Tấn Phú	30/05/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
30	Đỗ Minh Phúc	28/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
31	Trịnh Trần Gia Phúc	12/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
32	Nguyễn Kim Phụng	11/07/2011	Nữ	Hoa	016	Anh	
33	Trần Mai Phương	17/07/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
34	Nguyễn Minh Quý	29/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
35	Nguyễn Thị Kim Quyên	25/06/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
36	Nguyễn Lâm Sang	09/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
37	Tông Thế Tân	01/06/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
38	Trần Anh Thư	11/10/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
39	Hoàng Hoài Thương	04/10/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
40	Phạm Võ Mỹ Trân	06/04/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
41	Lê Trần Thanh Trúc	13/04/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
42	Huỳnh Nhật Vinh	11/03/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
43	Nguyễn Thảo Vy	04/10/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	

Danh sách này có 43 học sinh; 17 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A7, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Tin học, Công nghệ

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Hoá học

GVCN: Cao Thanh Huyền

SĐT: 0968044005

LỚP 10A7

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Anh	4/26/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
2	Nguyễn Phan Trọng Anh	09/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
3	Hồ Gia Bảo	08/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
4	Nguyễn Ngô Nguyệt Cát	26/05/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
5	Thạch Kim Chi	28/09/2011	Nữ	Khơ-me	016	Anh	
6	Trần Hồng Minh Đăng	11/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
7	Nguyễn Ngọc Diệp	23/02/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
8	Thái Hoàng Gia Định	29/03/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
9	Nguyễn Trần Anh Dương	16/03/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
10	Lê Trần Anh Duy	22/04/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
11	Trần Thái Bích Duyên	17/08/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
12	Hồ Khánh Hào	03/12/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
13	La Quốc Hùng	06/04/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
14	Trần Thành Hưng	07/06/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
15	Nguyễn Phúc Hưng	12/06/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
16	Trần Nhật Huy	11/08/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
17	Trần Vũ Huy	18/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
18	Phan Tấn Huy	25/04/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
19	Huỳnh Nguyên Khang	23/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
20	Trương Nam Khánh	30/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
21	Đặng Lâm Đăng Khoa	30/06/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
22	Nguyễn Minh Khôi	04/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
23	Trần Thái Thiên Kim	09/02/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
24	Nguyễn Trần Ngọc Lam	26/06/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
25	Bùi Khánh Ly	15/03/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
26	Nguyễn Quang Minh	23/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
27	Võ Ngọc Ngân	20/05/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
28	Hà Huỳnh Khánh Ngân	28/08/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
29	Nguyễn Ngọc Ngân	14/08/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
30	Phùng Mỹ Nguyên	12/12/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
31	Đoàn Nguyễn Yến Nhi	23/03/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
32	Võ Ngọc Phương Quyên	14/02/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
33	Sầm Trường Phát	24/03/2011	Nam	Hoa	016	Anh	
34	Phạm Đình Thiên Phú	24/12/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
35	Hồ Gia Phúc	23/05/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
36	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	02/11/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
37	Phạm Phúc Thịnh	27/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
38	Tô Anh Thư	23/7/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
39	Phạm Trọng Tín	17/03/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
40	Nguyễn Minh Trí	23/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
41	Bùi Minh Trí	23/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
42	Nguyễn Hiếu Triết	10/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
43	Nguyễn Hoàng Thúy Vy	28/06/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	

Danh sách này có 43 học sinh; 16 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A8, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hoá học, Tin học, Công nghệ

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Hoá học

GVCN: Nguyễn Thị Hồng Hiền Lành

SĐT: 0906907111

LỚP 10A8

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Bảo An	20/03/2011	Nam	Kinh	016	Pháp	
2	Nguyễn Đức Anh	21/09/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
3	Trần Hùng Anh	29/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
4	Trương Gia Bảo	12/12/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
5	Nguyễn Huy Bình	14/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
6	Vưu Lê Hải Châu	11/10/2011	Nữ	Hoa	016	Anh	
7	Võ Trí Đô	03/08/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
8	Nguyễn Quan Khả Đông	20/12/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
9	Đặng Lâm Gia Hân	01/05/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
10	Lê Bùi Nguyệt Hằng	16/11/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
11	Lê Như Hiều	03/08/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
12	Đặng Quang Huy	31/08/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
13	Lê Đức Khiêm	04/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
14	Lê Đăng Khiêm	06/04/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
15	Nguyễn Anh Khoa	16/8/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
16	Nguyễn Đăng Khôi	30/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
17	Nguyễn Ngọc Pha Lê	04/02/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
18	Nguyễn Ngọc Yên Linh	04/09/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
19	Lê Tuấn Thiên Long	10/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
20	Nguyễn Đức Mạnh	16/12/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
21	Chu Quang Minh	30/03/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
22	Nguyễn Bình Minh	24/09/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
23	Nguyễn Hoàng Nam	28/05/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
24	Nguyễn Ngọc Ngân	10/9/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
25	Nguyễn Thái Kim Ngân	17/11/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
26	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	14/05/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
27	Au Quang Nhân	08/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
28	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	16/03/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
29	Trần Minh Phát	18/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
30	Trần Xuân Phú	16/12/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
31	Trần Phú	25/10/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
32	Nguyễn Ai Phương	29/09/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
33	Nguyễn Tuệ Phương	29/09/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
34	Lê Trần Thanh Trà	20/10/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
35	Phan Thùy Trâm	26/06/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
36	Nguyễn Công Trí	11/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
37	Lê Đức Trọng	19/11/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
38	Võ Dư Tân Tú	25/04/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
39	Nguyễn Võ Đức Uy	11/07/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
40	Nguyễn Trần Nhã Uyên	18/01/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	
41	Nguyễn Lê Hoàng Vinh	13/04/2011	Nam	Kinh	016	Anh	
42	Võ Hà Phương Vy	29/06/2011	Nữ	Kinh	016	Anh	

Danh sách này có 42 học sinh; 16 học sinh nữ./

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A9, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Sinh học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Vật lí, Sinh học

GVCN: Trần Thị Yến Trang

SDT: 0377236401

LỚP 10A9

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Bôi An	18/05/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
2	Võ Thùy An	19/12/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
3	Trần Thị Minh An	28/12/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
4	Trần Nguyễn Vân Anh	10/05/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
5	Nguyễn Ngọc Lan Anh	07/05/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
6	Lê Diệp Anh	17/03/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
7	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	22/02/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
8	Phạm Trọng Bách	14/09/2011	Nam	Kinh	022	Anh	TT
9	Phạm Quốc Bảo	20/07/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
10	Tiền Ngọc Sơn Ca	17/08/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
11	Tiền Ngọc Xuân Ca	17/08/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
12	Nguyễn Thị Thúy Duy	03/06/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
13	Phạm Minh Gia Hân	10/12/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
14	Phạm Gia Hân	09/09/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
15	Âu Gia Hiền	27/10/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
16	Trần Phúc Khang	23/07/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
17	Khúc Tài Khoa	04/11/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
18	Huỳnh Anh Kiệt	14/10/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
19	Đoàn Phạm Gia Lạc	12/10/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
20	Lâm Gia Linh	25/09/2011	Nữ	Hoa	022	Anh	
21	Trần Lê Phương Linh	20/06/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
22	Phạm Hoàng Thảo Linh	10/10/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
23	Nguyễn Tuệ Minh	29/05/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
24	Lương Gia Nghi	04/05/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
25	Nguyễn Trần Minh Ngọc	13/04/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
26	Cao Bảo Nhi	21/07/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
27	Nguyễn Xuân Nhi	27/01/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
28	Cao Hồng Phát	18/06/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
29	Phạm Hoàng Thanh Phong	31/01/2011	Nam	Kinh	022	Anh	TT
30	Trần Trung Quân	01/11/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
31	Nguyễn Ngọc Mỹ Quyên	02/12/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
32	Trần Ngọc Anh Thi	06/10/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
33	Nguyễn Quốc Minh Thông	16/11/2011	Nam	Kinh	022	Pháp	
34	Nguyễn Ngọc Minh Thư	03/02/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
35	Huỳnh Khánh Thy	08/05/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
36	Mai Nguyễn Ngọc Tiên	17/08/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
37	Phạm Đoàn Tiến	10/10/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
38	Nguyễn Minh Toàn	26/10/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
39	Nguyễn Thị Thiên Trang	28/12/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
40	Đặng Minh Trí	01/12/2011	Nam	Kinh	022	Anh	
41	Nguyễn Thị Yến Vy	05/08/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	
42	Hoàng Nguyễn Yến Vy	18/08/2011	Nữ	Kinh	022	Anh	

Danh sách này có 42 học sinh; 29 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Địa lí, Tin học, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cum chuyên đề học tập: Ngữ văn, Vật lí, Tin học

GVCN: Lê Tuấn Anh

SĐT: 0389810048

LỚP 10A10

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Trịnh Kim Anh	30/09/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
2	Huỳnh Minh Anh	11/07/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
3	Trần Như Quỳnh Anh	16/06/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
4	Nguyễn Trần Mỹ Chi	17/02/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
5	Trịnh Thành Danh	17/07/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
6	Đinh Lâm Khánh Dương	31/07/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
7	Bùi Trần Thế Hào	07/07/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
8	Quan Quốc Hùng	24/04/2011	Nam	Hoa	037	Anh	
9	Võ Khắc Huy	25/06/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
10	Dương Khánh Huy	13/01/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
11	Trần Tường Khải	25/11/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
12	Nguyễn Trường Khang	16/07/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
13	Lý Lan Khánh	29/08/2011	Nữ	Kho-me	037	Anh	TT
14	Huỳnh Nguyễn Đăng Khoa	12/10/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
15	Vũ Minh Khôi	03/09/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
16	Huỳnh Anh Khôi	11/04/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
17	Huỳnh Tường Lam	20/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
18	Đinh Ngọc Phương Linh	23/09/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
19	Trần Giang Minh	09/09/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
20	Lê Hoàng Nam	09/04/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
21	Nguyễn Hoàng Phương Nga	31/10/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
22	Huỳnh Thanh Ngân	04/08/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
23	Nguyễn Ngọc Bích Ngân	18/05/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
24	Tăng Danh Nghĩa	10/07/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
25	Bùi Lê Khánh Ngọc	16/09/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
26	Huỳnh Lữ Khôi Nguyên	11/10/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
27	Đặng Lê Ái Nhi	15/11/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
28	Nguyễn Duy Phát	11/02/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
29	Võ Quan Phú	20/11/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
30	Nguyễn Khắc Huy Phương	10/11/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
31	Trần Ngọc Khánh Phương	13/08/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
32	Lê Như Quỳnh	14/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
33	Trần Thị Mỹ Tâm	18/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
34	Đỗ Anh Thư	03/09/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
35	Tô Anh Thư	12/08/2009	Nữ	Kinh	037	Anh	TT
36	Hồ Nhã Thy	12/09/2009	Nữ	Kinh	007	Anh	TT
37	Trần Tấn Vinh	26/05/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
38	Nguyễn Thị Hiếu Vy	12/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
39	Đặng Lê Khánh Vy	22/08/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
40	Hồ Ngọc Yến	27/06/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	

Danh sách này có 40 học sinh; 23 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Địa lí, Tin học, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cụm chuyên đề học tập: Ngữ văn, Vật lí, Tin học

GVCN: Dương Kim Ngọc

SDT: 0974359470

LỚP 10A11

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Trần Trường An	04/05/2011	Nam	Kinh	037	Pháp	
2	Nguyễn Đức An	28/10/2011	Nam	Kinh	037	Anh	TT
3	Hồ Quỳnh Anh	20/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
4	Ngô Lâm Quỳnh Anh	02/12/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
5	Nguyễn Ngọc Như Anh	05/01/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
6	Uông Gia Bảo	15/04/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
7	Trần Bảo Châu	07/11/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
8	Lê Hoàng Huân Chương	02/09/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
9	Bùi Quốc Điền	20/10/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
10	Phùng Bảo Duy	28/05/2011	Nam	Kinh	037	Pháp	
11	Nguyễn Lê Khánh Giang	19/01/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
12	Nguyễn Thị Kim Hạnh	10/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
13	Phạm Minh Khoa	12/07/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
14	Nguyễn Duy Khôi	17/07/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
15	Lê Hoàng Khánh Linh	13/11/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
16	Lê Quốc Long	06/05/2011	Nam	Hoa	037	Anh	
17	Đinh Hoàng Minh	28/10/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
18	Mai Thảo Ngân	23/06/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
19	Võ Hữu Nhân	11/05/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
20	Nguyễn Hoàng Phi	09/05/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
21	Nguyễn Xuân Gia Phú	11/11/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
22	Hồ Bảo Phúc	21/02/2011	Nam	Kinh	037	Pháp	
23	Nguyễn Vũ Phương	26/04/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
24	Trần Trúc Quỳnh	25/05/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
25	Nguyễn Ngọc Tâm	19/08/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
26	Phạm Hoàng Thiện	30/08/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
27	Lý Phước Thịnh	11/01/2011	Nam	Hoa	037	Anh	
28	Nguyễn Xuân Thùy	18/05/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
29	Nguyễn Bảo Trân	05/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
30	Đào Nguyễn Hà Trang	23/05/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
31	Lê Hữu Trọng	24/02/2011	Nam	Kinh	037	Pháp	
32	Phan Nguyên Tuấn	10/01/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
33	Hoàng Ngọc Cát Tường	28/03/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
34	Đặng Cát Tường	29/10/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
35	Nguyễn Phan Thế Vinh	14/09/2011	Nam	Kinh	037	Anh	
36	Tạ Phương Vy	31/08/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
37	Nghiêm Nguyễn Khả Vy	15/11/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
38	Lâm Kim Yến	29/05/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
39	Nguyễn Ngọc Hải Yến	28/04/2011	Nữ	Kinh	037	Anh	
40	Huỳnh Hải Yến	01/01/2011	Nữ	Kinh	037	Pháp	

Danh sách này có 40 học sinh; 20 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A12, NĂM HỌC 2026 -2027

Môn học lựa chọn: Vật lí, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật, Công nghệ

Cum chuyên đề học tập: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

GVCN: Phạm Thị Mỹ Hạnh

SĐT: 0972494252

LỚP: 10A12

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Trần Thanh Hậu	22/09/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
2	Trương Tuấn Kiệt	24/07/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
3	Nguyễn Phan Thanh Thủy	17/09/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
4	Phạm Gia Bảo	26/09/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
5	Nguyễn Thị Ánh Hồng	08/08/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
6	Phan Thị Mai Anh	15/01/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
7	Nguyễn Thành Đạt	18/04/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
8	Lâm Nguyễn Như Quỳnh	10/04/2011	Nữ	Hoa	038	Anh	
9	Đỗ Thị Ngọc Hoa	27/12/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
10	Phan Ngọc Lan Anh	11/01/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
11	Phạm Thị Minh Huyền	19/04/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
12	Khru Minh Đức	25/10/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
13	Phan Thị Tú Ngọc	10/09/2011	Nữ	Kinh	038	Pháp	
14	Trần Thị Xuân Hoa	03/02/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
15	Lý Nguyễn Gia Hân	22/12/2011	Nữ	Khơ-me	038	Anh	TT
16	Trần Hồng Gấm	12/03/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
17	Huỳnh Khánh Nghi	15/12/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
18	Hà Bảo Trân	04/09/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
19	Nguyễn Tiến Đạt	25/4/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
20	Trần Ngọc Khánh Vy	05/04/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
21	Ngô Việt Hiếu	26/06/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
22	Đỗ Minh Anh	19/08/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
23	Sơn Phước Tú	01/12/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
24	Lê Phan Hoàng Minh	23/10/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
25	Trần Ngọc Thiên Thanh	18/02/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
26	Nguyễn Thúy An	08/11/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
27	Trần Nguyễn Toàn Phúc	22/01/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
28	Nguyễn Quê Anh	20/11/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
29	Trương Nguyễn Phương Lam	12/06/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
30	Trần Đỗ Quân	29/01/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
31	Nguyễn Khắc Tâm Anh	30/12/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
32	Lê Quốc Kiệt	17/04/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
33	Đồng Như Quỳnh	25/06/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
34	Nguyễn Toàn	03/09/2011	Nam	Kinh	038	Anh	
35	Ngô Tuệ Mẫn	23/08/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
36	Nguyễn Đỗ Thanh Tâm	05/06/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
37	Tiêu Nhựt Anh	19/01/2011	Nữ	Hoa	038	Anh	
38	Nguyễn Đoàn Khánh Phương	12/04/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	
39	Nguyễn Tấn Thành	25/10/2011	Nam	Kinh	038	Pháp	
40	Nguyễn Diệp Tài Ngân	05/08/2011	Nữ	Kinh	038	Pháp	
41	Lai Khả Phương	20/07/2011	Nữ	Kinh	038	Pháp	
42	Hứa Bùi Kim Xuân	04/05/2011	Nữ	Kinh	038	Anh	TT

Danh sách này có 42 học sinh; 29 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A13, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Hoá học, Sinh học, Tin học, Giáo dục kinh tế và Pháp luật

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Tin học, Sinh học

GVCN: Nguyễn Thị Lợi

SĐT: 0345431631

LỚP 10A13

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Huỳnh Nguyễn Thúy An	24/10/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
2	Nguyễn Ngọc Bảo An	13/11/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
3	Nguyễn Bá Bảo An	12/04/2011	Nam	Kinh	062	Pháp	
4	Lê Ngọc Phương Anh	02/07/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
5	Trịnh Minh Anh	26/09/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
6	Phan Mỹ Anh	21/01/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
7	Hồ Nguyễn Gia Bảo	09/04/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
8	Nguyễn Mai Bảo Bảo	20/01/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
9	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	23/10/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
10	Hà Nguyễn Bảo Hân	17/06/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
11	Huỳnh Đan Huy	20/07/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
12	Nguyễn Tuấn Khang	01/03/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
13	Đỗ Chí Khang	04/05/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
14	Cao Phương Khánh	03/03/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
15	Lưu Anh Khoa	26/07/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
16	Nguyễn Đăng Khoa	29/08/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
17	Trương Quốc Kiệt	21/04/2011	Nam	Kinh	062	Pháp	
18	Lê Quốc Kỳ	25/05/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
19	Nguyễn Trần Diệu Lam	21/08/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
20	Phạm Minh Lộc	17/01/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
21	Nguyễn Huỳnh Long	20/04/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
22	Nguyễn Thảo My	17/09/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
23	Nguyễn Ngọc Phú Mỹ	10/05/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
24	Trần Ngọc Ngân	25/06/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
25	Lê Hoàng Khánh Ngọc	29/05/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
26	Nguyễn Tú Ngọc	04/05/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
27	Trần Như Khánh Ngọc	17/07/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
28	Hồ Như Ngọc	10/10/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
29	Lê Ngọc Nhi	25/06/2011	Nữ	Kinh	062	Pháp	
30	Phạm Thị Ngọc Nhung	20/03/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
31	Bùi Tân Phát	25/10/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
32	Phạm Phương Phi	10/05/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
33	Trương Thảo Quyên	03/06/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
34	Đoàn Trúc Quỳnh	13/06/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
35	Võ Phương Thảo	08/12/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
36	Nguyễn Ngọc Thịnh	20/07/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
37	Huỳnh Ngọc Anh Thư	22/11/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
38	Nguyễn Tất Thuận	25/07/2011	Nam	Kinh	062	Anh	
39	Nguyễn Bảo Trân	05/04/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
40	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	01/01/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
41	Phạm Gia Tuệ	19/08/2011	Nữ	Kinh	062	Pháp	
42	Nguyễn Lâm Khánh Vy	07/11/2011	Nữ	Kinh	062	Anh	
43	Thái Nguyễn Tường Vy	01/12/2011	Nữ	Kinh	062	Pháp	
44	Dương Huỳnh Như Ý	12/08/2011	Nữ	Kinh	062	Pháp	

Danh sách này có 44 học sinh; 30 học sinh nữ./.

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A14, NĂM HỌC 2026-2027

Môn học lựa chọn: Hoá học, Sinh học, Tin học, Công nghệ

Cụm chuyên đề học tập: Toán học, Tin học, Sinh học

GVCN: Ngô Thị Kim Hậu

SĐT: 0783549966

LỚP 10A14

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Mã tổ hợp	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Khả Ai	08/11/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
2	Bùi Gia Bảo	20/05/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
3	Nguyễn Ngọc Minh Châu	12/19/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
4	Lưu Ngọc Châu	11/08/2011	Nữ	Hoa	066	Anh	
5	Nguyễn Tiên Đạt	12/03/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
6	Lê Tiên Dũng	26/07/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
7	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	19/02/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
8	Bùi Nguyễn Quỳnh Giang	10/03/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
9	Lê Hoàng Khả Hân	07/10/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
10	Bùi Xuân Hoàng	10/03/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
11	Quách Gia Hưng	16/02/2011	Nam	Hoa	066	Anh	
12	Trần Nguyễn Phúc Hưng	24/03/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
13	Phan Ngô Trọng Huy	21/07/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
14	Nguyễn Anh Khoa	22/03/2011	Nam	Kinh	066	Pháp	
15	Mai Nguyễn Thuyền Kim	11/12/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
16	Trần Mai Linh	01/04/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
17	Vũ Nguyễn Kim Ngân	17/08/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
18	Trần Nguyễn Kim Ngân	11/10/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
19	Ngũ Kim Ngọc	01/04/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
20	Đặng Kim Bảo Ngọc	28/04/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
21	Trần Nam Phương	13/08/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
22	Nguyễn Hoàng Quân	12/03/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
23	Phùng Tấn Sang	29/10/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
24	Đặng Quang Sáng	16/03/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
25	Nguyễn Anh Thái	12/11/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
26	Võ Phương Thanh	01/06/2011	Nữ	Kinh	066	Pháp	
27	Lê Hoàng Thịnh	23/06/2011	Nam	Hoa	066	Anh	
28	Trương Tiên Thịnh	03/10/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
29	Lê Anh Thư	03/5/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
30	Đặng Trần Thị Thanh Thủy	25/12/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
31	Nguyễn Hà Thủy Tiên	16/09/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
32	Huỳnh Trung Tín	01/04/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
33	Phan Thanh Tính	30/05/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
34	Trịnh Bảo Trân	17/02/2011	Nữ	Hoa	066	Anh	
35	Nguyễn Đông Triết	04/01/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
36	Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc	03/03/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
37	Trần Hoàng Tùng	30/06/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
38	Trang Hồ Kim Tuyết	03/05/2011	Nữ	Kinh	066	Pháp	
39	Võ Mai Chân Vũ	28/05/2011	Nam	Kinh	066	Anh	
40	Huỳnh Phạm Khánh Vy	06/05/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
41	Mai Như Ý	18/12/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
42	Lê Trần Như Ý	25/02/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	
43	Võ Hoàng Yên	20/09/2011	Nữ	Kinh	066	Anh	

Danh sách này có 43 học sinh; 24 học sinh nữ./.